

Số: /KH- STNMT

Cao Bằng, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Kế hoạch số 1688/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cao Bằng năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường về nâng cao Chỉ số thành phần của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số năng lực cạnh tranh sở, ban, ngành, địa phương (DDCI); nâng cao nhận thức và hành động, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ công dân của công chức, viên chức, người lao động trong Sở.

- Xác định trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn góp phần nâng cao chỉ số thành phần của Chỉ số PCI, Chỉ số DDCI của Sở năm 2022. Kịp thời đưa ra giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC); xây dựng đội ngũ công chức, viên chức (CCVC) có phẩm chất, năng lực; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức cá nhân thực hiện thủ tục hành chính (TTHC); nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC phục vụ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Tăng cường chỉ đạo, thống nhất động bộ để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp cải thiện nâng cao Chỉ số PCI, Chỉ số DDCI của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Các nội dung của Kế hoạch được triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, báo cáo kết quả kịp thời.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Chỉ số “Chi phí gia nhập thị trường”

- Nâng cao trách nhiệm trong công tác hướng dẫn, thực hiện các quy trình giải quyết TTHC, đặc biệt là các TTHC lĩnh vực đất đai, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì, rà soát việc thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, phấn đấu giải quyết sớm hơn so với quy định của tỉnh tối thiểu 10% thời gian đối với các TTHC có thời gian giải quyết trên 15 ngày.

- Các phòng, đơn vị tích cực tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến và thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. Phát huy vai trò nòng cốt, trách nhiệm của các cá nhân công chức, viên chức trực tiếp thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa của các huyện, thành phố.

2. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

- Tiếp tục cải cách mạnh mẽ các thủ tục đăng ký đất đai, rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC và tạo sự thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai.

- Phòng Quản lý đất đai tham mưu, chỉ đạo công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, rà soát cắt giảm thời gian các thủ tục hành chính về thuê đất, giao đất, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận...; kịp thời trình UBND bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo nhu cầu đăng ký của UBND cấp huyện, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh; tham mưu cho lãnh đạo Sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quản lý đất đai trên địa bàn toàn tỉnh. Tham mưu thực hiện các mục 2.2, 2.3, 2.6 ÷ 2.14 trong Biểu Phân công nhiệm vụ cụ thể cải thiện Chỉ số PCI năm 2022 ban hành kèm theo Kế hoạch số 1688/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cao Bằng năm 2022 (có đính kèm theo).

- Văn phòng Đăng ký đất đai rà soát cắt giảm thời gian các thủ tục hành chính về đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận ... gửi Phòng Quản lý đất đai kiểm tra, thống nhất trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành. Tích cực, chủ động thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất..., xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tham mưu thực hiện các mục 2.1, 2.5 ÷ 2.8, 2.12, 2.6 ÷ 2.14 trong Biểu Phân công nhiệm vụ cụ thể cải thiện Chỉ số PCI năm 2022 ban hành kèm theo Kế hoạch số 1688/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trung tâm Quan trắc và Dữ liệu tham mưu thực hiện các mục 2.5, 2.7 trong Biểu Phân công nhiệm vụ cụ thể cải thiện Chỉ số PCI năm 2022 ban hành kèm theo Kế hoạch số 1688/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chỉ số “Tính minh bạch”

- Người đứng đầu các phòng, đơn vị có trách nhiệm triển khai, quán triệt trong việc cung cấp thông tin, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp và người dân kịp thời.

- Trung tâm Quan trắc và Dữ liệu công khai minh bạch và công bố rộng rãi, đầy đủ, kịp thời thông tin về các hoạt động của cơ quan, đơn vị, các quy hoạch đã được phê duyệt, kế hoạch, danh mục dự án, công tác cải cách hành chính, thi đua, khen thưởng, Quyết định khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- 100% TTHC được ban hành quyết định công bố, công khai kịp thời, đúng quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- 100% báo cáo của Sở được báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo chung của tỉnh.

4. Chỉ số “Chi phí thời gian”

- Công chức, viên chức giải quyết TTHC có thái độ thân thiện, tận tình, trách nhiệm, giải quyết công việc hiệu quả. Việc giải quyết các TTHC liên quan đến doanh nghiệp, người dân đảm bảo chất lượng, tiến độ và đảm bảo thời hạn trả kết quả đúng; khuyến khích, khen thưởng các cá nhân giải quyết hồ sơ TTHC trả kết quả sớm hơn quy định.

- Kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, TTHC không còn phù hợp, gây phiền hà, làm lãng phí thời gian và tăng chi phí của người dân và doanh nghiệp.

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính đầy đủ, rõ ràng, chính xác; trường hợp phải yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung một lần và thực hiện bằng văn bản.

5. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

- Thường xuyên kiểm tra công chức, viên chức trong thi hành công vụ, kịp thời phát hiện và thay thế những người kém phẩm chất, yếu năng lực, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

- Các phòng, đơn vị thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức của

công chức, viên chức, nhất là những người trực tiếp giải quyết các TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Thanh tra Sở tham mưu thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, nghiêm túc xử lý các trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ.

6. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng trong việc tiếp cận thông tin, cơ chế chính sách, TTHC lĩnh vực tài nguyên và môi trường nhằm tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng cho người dân, doanh nghiệp.

7. Chỉ số “Tính năng động”

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật; đẩy mạnh phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền; không đùn đẩy trách nhiệm, phát huy tính năng động, sáng tạo, trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị trong thực thi các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ doanh nghiệp.

- Chủ động tham mưu phối hợp với các ngành, địa phương trong việc giải quyết các đề xuất, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh “minh bạch, thông thoáng, năng động, thân thiện”.

8. Chỉ số “Thiết chế pháp lý”

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đa dạng hoá hình thức phổ biến kiến thức về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước cho cộng đồng doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ; tập trung vào số hóa hồ sơ, giấy tờ, tài liệu, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo đúng quy định và theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chủ động, nghiêm túc thực hiện các nội dung trong Biểu Phân công nhiệm vụ cụ thể cải thiện Chỉ số PCI năm 2022 ban hành kèm theo Kế hoạch số 1688/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cao Bằng năm 2022 và tích cực chủ động tham mưu, đề xuất, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kỳ theo báo cáo tháng và báo cáo đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Văn phòng Sở

Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu, đề xuất với lãnh đạo Sở các giải pháp để thực hiện kế hoạch đạt chất lượng, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đàm Văn Riêm